TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂUTHÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HSST
Ngày: 05/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Bảo Trân.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lữ Khắc Hồi.

Bà Trần Thanh Duyên.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Kiên Thị Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Huỳnh Như, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 19/9/1979 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp D, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Nguyễn Văn L, sinh 1954; Họ tên mẹ: Trịnh Thị N, sinh 1957; Có vợ là Nguyễn Thị Liên, sinh 1985; Con ruột 02 người lớn nhất sinh 2007, nhỏ nhất sinh 2009; Anh chị em ruột 05 người, lớn nhất sinh 1977, nhỏ nhất sinh 1988; Tiền án: 01 tiền án ngày 22/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt số tiền 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", đến ngày 21/8/2023 chấp hành xong bản án. Tiền sự: Không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị áp dụng

biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/10/2023 cho đến nay tại xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: 1/

Ông Thạch T1, sinh 1990 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Bà Kim Thị Sa T1, sinh 1976 (vắng mặt)

3/ Bà Thạch Thị Chan T3, sinh 1968 (vắng mặt)

4/ Bà Kim Thị S, sinh 1981 (vắng mặt)

5/ Bà Thạch Thị P, sinh 1977 (vắng mặt)

6/ Ông Nguyễn Văn C, sinh 1969 (vắng mặt) 7/

Bà Nguyễn thị Kiều L1, sinh 1987 (vắng mặt)

8/ Bà Kim Thị Chal T4, sinh 1970 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp M, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

9/ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961 (có đơn xin vắng mặt) Nơi

cư trú: ấp Đ B, xã B, huyện N, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/8/2023, Sơn Tùng L2 sinh ngày 13/01/1984 nơi cư trú ấp D, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh lấy 01 túi vải màu đen bên trong chứa bộ bông vụ gồm 01 con bông vụ, 01 cái tô bằng nhựa, 01 cái dĩa bằng sành, 01 tấm vải nhựa màu trắng có kẻ 06 ô và số tiền 1.000.000 đồng đến khu đất trống thuộc ấp M, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh để đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bông vụ. Tại đây L2 làm cái se bông vụ trực tiếp ăn thua bằng tiền với Thạch T1 sinh năm 1990 nơi cư trú ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh và Kim Thị Sa T2 sinh năm 1976 nơi cư trú ấp M, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Chơi được vài ván thì trời mưa nên L2 cùng với T1 và Sa T2 đi đến nhà Thạch Thị Chan T3 sinh năm 1968 nơi cư trú ấp M, xã C, huyện T ở gần đó để tiếp tục chơi bông vụ ăn thua bằng tiền và thỏa thuận với Chan T3 khi nào chơi xong sẽ đưa tiền xâu thì Chan T3 đồng ý và lấy chiếc chiếu lát trải dưới nền đất ở sau nhà để L2 cùng mọi người

tiếp tục chơi bông vụ. Lúc này có Kim Thị S sinh năm 1981 và Thạch Thị P sinh năm 1977 cùng cư trú ấp M, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh đến tham gia chơi.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày do sợ bị Cơ quan Công an phát hiện nên L2 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T kêu T đến nhà Chan T1 thay L2 làm cái thì T đồng ý. L2 giao lại bộ bông vụ đang chơi và số tiền 1.000.000 đồng cho T sau đó bỏ đi ra ngoài. Khi T làm cái se bông vụ ăn thua bằng tiền thì có Nguyễn Văn C sinh năm 1969, Nguyễn Thị Kiều L1 sinh năm 1987, Thạch Thị Chan T3 và Kim Thị Chal T4 sinh năm 1970 cùng trú ấp M, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh vào tham gia chơi.

Mỗi ván người chơi đặt từ 5.000 đồng đến 20.000 đồng vào các ô trên tấm vải nhựa tương ứng với sáu mặt của con bông vụ, mỗi ván tổng số tiền đặt cược từ 10.000 đồng đến 70.000 đồng. Khi người chơi đặt tiền xong thì T sẽ mở cái tô chứa con bông vụ đã se trước đó, nếu con bông vụ có mặt nào lật lên trùng với ô mà người chơi đặt tiền thì người đó thắng cược, ngược lại sẽ thua cược. Nếu người chơi đặt chánh tức là đặt tiền vào một trong sáu ô thì tỷ lệ cược được tính là 1.000 đồng thắng 4.000 đồng, nếu người chơi đặt khe tức là đặt tiền vào giữa hai ô thì tỷ lệ cược được tính là 1.000 đồng thắng 2.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang tham gia chơi thì bị Công an xã Mỹ Chánh kiểm tra lập biên bản và tạm giữ 01 bộ dụng cụ dùng se bông vụ gồm 01 con bông vụ, 01 cái tô bằng nhựa, 01 cái dĩa bằng sành, 01 tấm vải nhựa màu trắng có kẻ 06 ô, 01 túi vải màu đen, 01 chiếc chiếu và số tiền trên chiếu bạc 2.430.000 đồng.

Kiểm tra xung quanh hiện trường tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đen, tiền Việt Nam 510.000 đồng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 84E1-519.38

Kiểm tra trên người tạm giữ 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SamSung màu đen của Nguyễn Văn T; số tiền 1.220.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh của Nguyễn Văn C; số tiền 101.000 đồng của Kim Thị Sa T2; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Redmi màu xanh của Thạch T1; số tiền 140.000 đồng của Thạch Thị P. Qua xác minh vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã Mỹ Chánh chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Công an Nguyễn Văn T, Thạch T1, Thạch Thị P, Nguyễn Văn C, Kim Thị Sa T2, Thạch Thị Chan T3, Nguyễn Thị Kiều L1, Kim Thị Chal T4, Kim Thị S khai nhận: T mang theo số tiền 1.470.000 đồng nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc mà dùng số tiền 1.000.000 đồng L2 đưa để đánh bạc khi Công an kiểm tra T thua 470.000 đồng số tiền 1.470.000 đồng và số tiền 530.000 đồng sử dụng để đánh bạc còn lại nằm trong số tiền 2.430.000 trên chiếu bạc. Thạch T1 mang theo 30.000 đồng sử dụng 30.000 đồng để đánh bạc khi Công an kiểm tra T1 không thắng không thua số tiền 30.000 đồng

xác định nằm trong số tiền 2.430.000 đồng trên chiếu bạc. Thạch Thị P mang theo 650.000 đồng sử dụng 10.000 đồng để đánh bạc khi Công an kiểm tra P thua 10.000 đồng Công an tạm giữ trên người số tiền 140.000 đồng tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu đen tại hiện trường P đánh rơi 500.000 đồng số tiền này xác định nằm trong số tiền 510.000 đồng bị Công an tạm giữ xung quanh nơi đánh bạc. Nguyễn Văn C mang theo 1.720.000 đồng sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc khi Công an kiểm tra thua 100.000 đồng Công an tạm giữ trên người số tiền 1.220.000 đồng số tiền 400.000 đồng dùng đánh bạc còn lại xác định nằm trong số tiền 2.430.000 đồng trên chiếu bạc. Kim Thị Sa T2 mang theo 111.000 đồng sử dụng 10.000 đồng để đánh bạc khi Công an kiểm tra Sa T2 không thắng không thua Công an tạm giữ trên người số tiền 101.000 đồng số tiền 10.000 đồng dùng đánh bạc Sa T2 đánh rơi tại nơi đánh bạc số tiền này xác định nằm trong số tiền 510.000 đồng bị Công an tạm giữ xung quanh nơi đánh bạc. Thạch Thị Chan T3 sử dụng 30.000 đồng để đánh bạc khi Công an kiểm tra Chan T3 thua 30.000 đồng. Nguyễn Thị Kiều L1 sử dụng 15.000 đồng để đánh bạc khi Công an kiểm tra Kiều L1 thua 15.000 đồng. Kim Thị Chal T4 sử dụng 80.000 đồng để đánh bạc khi Công an kiểm tra Chal T4 thua 80.000 đồng. Kim Thị S sử dụng 20.000 đồng để đánh bạc khi Công an kiểm tra S thua 20.000 đồng.

Sơn Tùng L2 khai nhận vào khoảng 14 giờ ngày 05/8/2023, Trần Văn P1 sinh ngày 30/4/1975 nơi cư trú ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh gọi điện thoại cho L2 kêu L2 làm cái chơi bông vụ ăn thua bằng tiền thì L2 đồng ý và nói đang ở nhà Kim Thị Chal T4 nên P2 chạy xe gắn máy đến nhà T4 đưa cho L2 số tiền 1.000.000 đồng và 01 cái túi vải màu đen bên trong có 01 bộ bông vụ để sử dụng đánh bạc, L2 trực tiếp làm cái se bông vụ ăn thua bằng tiền đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì giao số tiền 1.000.000 đồng và 01 bộ bông vụ cho T để T se bông vụ ăn thua bằng tiền.

Qua kiểm tra xác định Thạch T1, Thạch Thị P, Nguyễn Văn C, Kim Thị Sa T2, Thạch Thị Chan T3, Nguyễn Thị Kiều L1, Kim Thị Chal T4, Kim Thị S chưa có tiền án, tiền sự nên Công an xã Mỹ Chánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng; Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt Thạch Thị Chan T3 với số tiền 9.000.000 đồng.

Riêng Nguyễn Văn T có 01 tiền án về tội Đánh bạc theo Bản án số 54/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xử phạt số tiền 20.000.000 đồng, ngày 05/8/2023 chưa chấp hành xong bản án đến ngày 21/8/2023 Thống chấp hành xong bản án.

Đối với Nguyễn Văn P2 quá trình làm việc P2 không thừa nhận việc gọi điện thoại và đưa cho Sơn Tùng L2 túi vải màu đen bên trong chứa 01 bộ bông vụ cùng số tiền

1.000.000 đồng. Hiện tại P2 không có mặt tại địa phương, không rõ địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không tiến hành đối chất giữa P2 và L2 để làm rõ vụ việc, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Sơn Tùng L2 hiện đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành khởi tố, điều tra và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam trong một vụ án khác về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với L2. Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị
Trưởng Công an huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L2 về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSCT ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bông vụ gồm 01 con bông vụ, 01 cái tô bằng nhựa, 01 cái dĩa bằng sành, 01 tấm vải nhựa màu trắng có kẻ 06 ô, 01 túi vải màu đen, 01 chiếc chiếu lát màu đỏ đã qua sử dụng. Tịch thu ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SamSung màu đen và số tiền 530.00 đồng. Trả cho bị cáo Thống 01 xe mô tô biển kiểm soát 84E1-519.38 và số tiền 1.470.000 đồng

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận:
Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/8/2023, tại nhà bà Thạch Thị Chan T3 Công an xã Mỹ Chánh kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn T, Thạch T1, Thạch Thị P, Nguyễn Văn C, Kim Thị Sa T2, Thạch Thị Chan T3, Nguyễn Thị Kiều L, Kim Thị Chal T4, Kim Thị S đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bông vụ với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.695.000 đồng. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố về tội về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét thấy tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo T phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự năng lực pháp luật, nhận thức được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật sẽ bị xử lý hình sự, nhưng vẫn bất chấp, do vụ lợi bị cáo và các con bạc đã tham gia đánh bạc để chiếm đoạt tiền của nhau nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi này đã xâm phạm đến tình hình trật tự công cộng. Trước đây ngày 22/12/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt số tiền 20.000.000 đồng về tội "đánh bạc" đến ngày 21/8/2023 bị cáo mới chấp hành xong bản án, ngày 05/8/2023 bị cáo tiếp tục có hành vi "Đánh bạc" (se bông vụ) bị Công an xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh bắt quả tang. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử cần tuyên một mức án nghiêm

khắc đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. [4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ rách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn T5 tham gia cách mạng được tặng thưởng kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị bắt, tù đầy. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc giá trị không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ khả năng tự cải tạo.

Từ những căn cứ trên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành xử phạt tù bị cáo Nguyễn Văn T nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về vật chứng: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm giữ: 01 bộ bông vụ gồm 01 con bông vụ, 01 cái tô bằng nhựa, 01 cái dĩa bằng sành, 01 tấm vải nhựa màu trắng có kẻ 06 ô, 01 túi vải màu đen, 01 chiếc chiếu lát màu đỏ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SamSung màu đen, 01 xe mô tô biển kiểm soát 84E1-519.38 và số tiền 2.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với 01 con bông vụ, 01 cái tô bằng nhựa, 01 cái dĩa bằng sành, 01 tấm vải nhựa màu trắng có kẻ 06 ô, 01 túi vải màu đen, 01 chiếc chiếu lát màu đỏ đã qua sử dụng là vật chứng, dụng cụ của vụ án dùng để đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo T (trong đó 1.470.000 đồng tiền cá nhân và 530.000 đồng tiền đánh bạc thua còn lại), Hội đồng xét thấy:

+ Đối với số tiền 1.470.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc và bị cáo có yêu cầu nhận lại, nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 530.000 đồng sử dụng để đánh bạc còn lại và bị cáo không có yêu cầu nhận lại, nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SamSung màu đen vật chứng, dụng cụ của vụ án dùng để đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 84E1-519.38 của bị cáo T mượn của bà Nguyễn Thị Đ, xe này không phải là vật chứng, dụng cụ của vụ án dùng để đánh bạc nên trả cho bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm của Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/4/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con bông vụ, 01 cái tô bằng nhựa, 01 cái dĩa bằng sành, 01 tấm vải nhựa màu trắng có kẻ 06 ô, 01 túi vải màu đen, 01 chiếc chiếu lát màu đỏ đã qua sử dụng.

Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 530.000 đồng và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SamSung màu đen.

Trả cho bị cáo T 01 xe mô tô biển kiểm soát 84E1-519.38 và số tiền 1.470.000 đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng ngày 15/02/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân xã, phường nơi cư trú.

*** Nơi nhận:**
Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành; - UBND xã;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Trần Bảo Trân